

Bản án số: 1845/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08-11-2022

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Diệu Huệ

Bà Lê Thị Tý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trâm

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa:**

Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1231/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 468/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 670/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/10/2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Tran T H, sinh năm: 1988; Địa chỉ thường trú: 23 Đường số 16, khu phố 11, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Ông Thạch C Ch, sinh năm: 1983; Địa chỉ thường trú: 23 Đường số 16, khu phố 11, phường A, quận BìnhT, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: 156A Trần Thanh M, khu phố 2, phường 0, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn ly hôn ngày 27/7/2022, bản tự khai của nguyên đơn là bà Tran T H trình bày: Bà và ông Thạch C Ch là vợ chồng chung sống từ năm 2015 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2015, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Yên Th, huyện Yên Đ, tỉnh Th cấp ngày 16/11/2015). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ chồng càng về sau càng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, khác biệt về lối sống dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, không chia sẻ tình cảm với nhau, thường xuyên cãi nhau làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên gay gắt. Cuộc sống gia đình vì thế rơi vào tình trạng căng thẳng, ảnh hưởng đến cuộc sống của cả hai bên. Vợ chồng đã rất nhiều lần ngồi lại nói chuyện nhưng ông Ch có thay đổi, xong lại như cũ. Nay nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Ch.

- Về con chung: có 01 (một) con chung tên là Thạch Cảnh Huy T, sinh ngày 23/7/2014. Bà xin nuôi con và không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn\_ông Ch trình bày : ông thống nhất với lời trình bày về quá trình kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2000 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do ông không biết cách quan tâm chăm sóc gia đình dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung và mâu thuẫn từ phía gia đình ông. Nay bà H xin ly hôn, ông không đồng ý vì còn thương vợ thương con.

- Về con chung: có 01 (một) con chung tên là Thạch Cảnh Huy T, sinh ngày 23/7/2014. Tuy nhiên, nếu trong trường hợp ly hôn thì ông đồng ý giao con cho bà H nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: tự thỏa thuận; Về tài sản chung: tự thỏa thuận; nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: bà H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Thạch C Ch, hiện ông Ch cư trú tại quận Bình Tân. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về tố tụng:

Do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét, bà H có đơn xin xét xử vắng mặt, còn phía ông Ch vắng mặt không lý do tại phiên tòa nên theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H và ông Ch.

[3] Về nội dung:

[3.1] Bà Tran T H và ông Thạch C Ch có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2015, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 16/11/2015 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3.2] Xét yêu cầu của bà H về việc xin ly hôn ông Ch vì lý do tình cảm không còn và mong muốn ổn định cuộc sống. Hội đồng xét xử nhận thấy; bà H và ông Ch kết hôn năm 2015, cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Phía bà H cho rằng nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, khác biệt về lối sống dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, không chia sẻ tình cảm với nhau, thường xuyên cãi nhau làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên gay gắt. Cuộc sống gia đình vì thế rơi vào tình trạng căng thẳng, ảnh hưởng đến cuộc sống của cả hai bên. Phía ông Ch cũng thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn là do ông không biết cách quan tâm chăm sóc dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung và mâu thuẫn từ phía gia đình ông. Bản thân ông không muốn ly hôn và mong bà H cho ông cơ hội đoàn tụ. Trong quá trình xét yêu cầu của bà H, Tòa án đã tiến hành động viên bà H về việc rút yêu cầu xin ly hôn, trở về đoàn tụ với ông Ch nhưng phía bà H xác định vợ chồng đã cho nhau rất nhiều cơ hội nhưng ông Ch không thể thay đổi. Từ những phân tích và lập luận trên, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đời sống hôn nhân của vợ chồng bà H và ông Ch rơi vào tình trạng hôn nhân trầm trọng. Bởi hôn nhân là cần được xây dựng trên các yếu tố chăm sóc, trách nhiệm, cảm thông nhưng cả hai phía là ông Ch và bà H chưa xây dựng được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

[3.3] Xét về con chung: bà H và ông Ch khai trong quá trình chung sống vợ chồng ông bà có 01 con chung là Thạch Cảnh Huy T, sinh ngày 23/7/2014. Ông Ch đồng ý giao con chung cho bà H nuôi dưỡng, đây cũng là nguyện vọng của cháu T. Nên hội đồng xét xử giao cháu T cho bà H nuôi dưỡng.

[3.4] Về cấp dưỡng nuôi con: bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, ông Ch yêu cầu được tự thỏa thuận. Xét, do bà H được quyền nuôi con và không yêu cầu. Khi cần thiết cấp dưỡng bà H vẫn có quyền yêu cầu ông Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.5] Về tài sản chung: bà H và ông Ch khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.6] Về nợ chung: bà H và ông Ch khai không có.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà H nộp tiền án phí theo quy định 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 21; Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tran T H:**

- Về hôn nhân: cho bà Tran T H ly hôn với ông Thạch C Ch.

- Về con chung: Giao 01 (một) con chung là Thạch Cảnh Huy Tuấn, sinh ngày 23/7/2014 cho bà H nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Ch do bà H không yêu cầu.

Ông Ch có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, bà H và ông Ch đều có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp do yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: bà H và ông Ch khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà H và ông Ch khai không có.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm:** bà H phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được căn cứ vào biên lai số 0009322 ngày 05/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**